

**Danh sách đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên
từ năm học 2016-2017 đến nay**

| TT | Tên đề tài | Tác giả/Nhóm tác giả | Năm học | Đơn vị quản lý SV | Thành tích | Tên cuộc thi | Cấp |
|----|---|--|-----------|----------------------------|---|---|-----------|
| 1 | Đánh giá lợi ích kinh tế xã hội sau hai năm khai thác dự án đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây | Trần Thị Quỳnh Như, Võ Thị Tin | 2016-2017 | Khoa Kinh tế vận tải | Giải Khuyến khích | Giải thưởng Sinh viên nghiên cứu khoa học- Eureka năm 2016 | Thành phố |
| 2 | Nghiên cứu chế tạo thử nghiệm bê tông rỗng thoát nước, sử dụng cho vỉa hè và các công trình giao thông nội bộ | Trần Việt Long, Lê Hùng Quốc, Lữ Quang Huy, Đào Anh Phi | 2016-2017 | Khoa Công trình giao thông | Giải Nhì (1), Huy chương Bạc (2) | Giải thưởng Sinh viên nghiên cứu khoa học- Eureka năm 2016 (1), Liên hoan Tuổi trẻ sáng tạo" năm 2016 (2) | Thành phố |
| 3 | Thùng rác thông minh | Huỳnh Xuân Cường, Tô Văn Kiệt, Hoàng Văn Tơ | 2017-2018 | Viện Cơ khí | Huy chương Đồng | Cuộc thi tuổi trẻ sáng tạo và ngày sinh viên sáng tạo" các tỉnh khu vực phía Nam | Thành phố |
| 4 | Nghiên cứu hệ thống điện điều khiển trên động cơ ô tô Chevrolet hiện đại | Võ Chí Kim, Phạm Văn Tài | 2017-2018 | Viện Cơ Khí | Hội đồng KH cấp Khoa thông qua | | Khoa |
| 5 | Nghiên cứu chế tạo thiết bị điện phân nước ứng dụng trực tiếp lên các động cơ Diesel | Nguyễn Hồng Thắng, Nguyễn Minh Tiến, Đỗ Phát Tài | 2017-2018 | Viện Cơ Khí | Đăng Ký yếu Hội nghị khoa học sinh viên - 05/2018 | Đăng Ký yếu Hội nghị khoa học sinh viên - 05/2018 | Trường |
| 6 | Xây dựng chương trình điều khiển hoạt động của động cơ ô tô bằng kết nối với máy tính | Liều Khoa Hường | 2017-2018 | Viện Cơ Khí | Đăng Ký yếu Hội nghị khoa học sinh viên - 05/2019 | Đăng Ký yếu Hội nghị khoa học sinh viên - 05/2019 | Trường |

| | | | | | | | |
|----|---|---|-----------|--------------------------------|---|---|--------|
| 7 | Nghiên cứu lớp bảo mật vật lý 5G | Trần Thiên Thanh, Phạm Ngọc Ân | 2017-2018 | Khoa Công nghệ thông tin | Đăng Ký yếu Hội nghị khoa học sinh viên - 05/2020 | Đăng Ký yếu Hội nghị khoa học sinh viên - 05/2020 | Trưởng |
| 8 | Ứng dụng giao thức MQTT vào hệ thống chỉ dẫn đậu xe cho bãi đậu xe trong tòa nhà | Nguyễn Ngọc Ngân, Vũ Đình Hiệp | 2017-2018 | Khoa Điện - Điện tử viễn thông | Đăng Ký yếu Hội nghị khoa học sinh viên - 05/2021 | Đăng Ký yếu Hội nghị khoa học sinh viên - 05/2021 | Trưởng |
| 9 | Nâng cao kiến thức và kỹ năng hội nhập quốc tế cho sinh viên trong giai đoạn hiện nay thông qua các chương trình về quốc tế hóa do Đoàn TNCS HCM - Hội Sinh viên Trường tổ chức | Nguyễn Hải Dương, Lê Tuấn Vũ, Phùng Nhật Thế | 2017-2018 | Đoàn Thanh niên - HSV Trường | Đăng Ký yếu Hội nghị khoa học sinh viên - 05/2022 | Đăng Ký yếu Hội nghị khoa học sinh viên - 05/2022 | Trưởng |
| 10 | Sử dụng pin nhiên liệu trong hệ thống năng lượng tái tạo trên tàu thủy | Trương Trọng Hiếu, Trương Thanh Hải | 2017-2018 | Viện Hàng hải | Đăng Ký yếu Hội nghị khoa học sinh viên - 05/2023 | Đăng Ký yếu Hội nghị khoa học sinh viên - 05/2023 | Trưởng |
| 11 | Những thuận lợi và khó khăn khi ứng dụng Công nghệ thông tin trong Logistics | Đỗ Thanh Tú, Phan Thị Nhất, Võ Thị Quỳnh Phương | 2017-2018 | Khoa Kinh tế vận tải | Đăng Ký yếu Hội nghị khoa học sinh viên - 05/2024 | Đăng Ký yếu Hội nghị khoa học sinh viên - 05/2024 | Trưởng |
| 12 | Ứng dụng thương mại điện tử vào Logistics ngược trọng phân phối lại sản phẩm thu hồi | Ninh Thị Hồng Nhung | 2017-2018 | Khoa Kinh tế vận tải | Đăng Ký yếu Hội nghị khoa học sinh viên - 05/2025 | Đăng Ký yếu Hội nghị khoa học sinh viên - 05/2025 | Trưởng |
| 13 | Các quy định và lưu ý trong thiết kế sân bay công trình ngoài khơi | Nguyễn Đình Tuyển, Thiên Vĩnh Sang, Lê Văn Ngọc | 2017-2018 | Viện Cơ Khí | Đăng Ký yếu Hội nghị khoa học sinh viên - 05/2026 | Đăng Ký yếu Hội nghị khoa học sinh viên - 05/2026 | Trưởng |
| 14 | Đánh giá độ bền dọc thân tàu bằng phương pháp phần tử hữu hạn | Đỗ Hùng Chiến, Lê Tuấn Vũ, Đoàn Thị Hạnh | 2017-2018 | Viện Cơ Khí | Đăng Ký yếu Hội nghị khoa học sinh viên - | Đăng Ký yếu Hội nghị khoa học sinh viên - 05/2027 | Trưởng |

| | | | | | | | |
|----|--|--|-----------|------------------------|---|---|--------|
| | | | | | 05/2027 | | |
| 15 | Lập trình tính toán mô men uốn và lực cắt của tàu trên nước tĩnh | Lê Tuấn Vũ, Đỗ Hùng Chiến | 2017-2018 | Viện Cơ Khí | Đăng Ký yếu Hội nghị khoa học sinh viên - 05/2028 | Đăng Ký yếu Hội nghị khoa học sinh viên - 05/2028 | Trường |
| 16 | Ngành thiết kế tàu trong tương lai | Trần Vũ Hải Đăng, Nguyễn So Ny, Nguyễn Quốc Việt | 2017-2018 | Viện Cơ Khí | Đăng Ký yếu Hội nghị khoa học sinh viên - 05/2029 | Đăng Ký yếu Hội nghị khoa học sinh viên - 05/2029 | Trường |
| 17 | Phương pháp kiểm tra không phá hủy | Đặng Quốc Toàn, Vũ Hoàng Thiện, Bùi Thị Kim Tiên | 2017-2018 | Viện Cơ Khí | Đăng Ký yếu Hội nghị khoa học sinh viên - 05/2030 | Đăng Ký yếu Hội nghị khoa học sinh viên - 05/2030 | Trường |
| 18 | Giới thiệu và thảo luận về hệ thống đánh giá công trình xanh của Việt Nam: Lotus | Nguyễn Duy Hưng, Trần Văn Toán, Nguyễn Văn Tuấn, Nguyễn Xuân Hân | 2017-2018 | Khoa Kỹ thuật xây dựng | Đăng Ký yếu Hội nghị khoa học sinh viên - 05/2031 | Đăng Ký yếu Hội nghị khoa học sinh viên - 05/2031 | Trường |
| 19 | Hỗ trợ quản lý khối lượng và quản lý thi công công trình nhà cao tầng bê tông cốt thép bằng mô hình 3D dùng phần mềm Tekla Structure | Nguyễn Văn Sinh, Phạm Tiến Cường | 2017-2018 | Khoa Kỹ thuật xây dựng | Đăng Ký yếu Hội nghị khoa học sinh viên - 05/2032 | Đăng Ký yếu Hội nghị khoa học sinh viên - 05/2032 | Trường |
| 20 | Nghiên cứu cải tạo đất đắp nền đường bằng vật liệu xi măng và lưới nông nghiệp | Trần Hùng Cường, Lê Nhật Quang | 2017-2018 | Khoa Kỹ thuật xây dựng | Đăng Ký yếu Hội nghị khoa học sinh viên - 05/2033 | Đăng Ký yếu Hội nghị khoa học sinh viên - 05/2033 | Trường |
| 21 | Nghiên cứu lắp lẫn hệ thống điện điều khiển động cơ Chevrolet và Toyota | Lê Tiến Đạt, Lã Chí Thảo | 2017-2019 | Viện Cơ Khí | Hội đồng KH cấp Khoa thông qua | | Khoa |

| | | | | | | | |
|----|--|--|-----------|----------------------------|---|---|--------|
| 22 | Hoán cải, vận hành động cơ Chevrolet sử dụng hệ thống điện điều khiển Toyota | Nguyễn Mạnh Hào, Nguyễn Chí Tân | 2017-2020 | Viện Cơ Khí | Hội đồng KH cấp Khoa thông qua | | Khoa |
| 23 | Nghiên cứu ảnh hưởng các tham số cọc đến độ ổn định mái dốc | Ngô Tấn Tri, Lê Anh Tuấn, Phạm Tuyên Dương | 2018-2019 | Khoa Công trình giao thông | Kỹ yếu hội thảo nghiên cứu khoa học sinh viên khoa Công trình giao thông năm 2019 | Kỹ yếu hội thảo nghiên cứu khoa học sinh viên khoa Công trình giao thông năm 2019 | Khoa |
| 24 | Nghiên cứu các phương pháp mô phỏng quá trình thi công hầm bằng tunnel boring machine đề xuất phương pháp tối ưu | Nguyễn Văn Tâm, Trần Văn Trung, Nguyễn Hoàng Vũ, Nguyễn Huỳnh Sơn | 2018-2019 | Khoa Công trình giao thông | Kỹ yếu hội thảo nghiên cứu khoa học sinh viên khoa Công trình giao thông năm 2019 | Kỹ yếu hội thảo nghiên cứu khoa học sinh viên khoa Công trình giao thông năm 2019 | Khoa |
| 25 | Nghiên cứu cải thiện một số tính chất cơ lý của đất tự nhiên bằng xi măng và phụ gia evocrete st dùng làm móng đường ở tỉnh tây ninh | Trương Quang Khải, Ưông Mạnh Dũng, Trương Hải Nam | 2018-2019 | Khoa Công trình giao thông | Hội đồng KH cấp trường thông qua | Kỹ yếu hội thảo nghiên cứu khoa học sinh viên khoa Công trình giao thông năm 2019 | Trường |
| 26 | Nghiên cứu chế tạo bê tông nhẹ cho vật liệu bao che và cách nhiệt sử dụng vật liệu địa phương tại khu vực đông nam bộ | Huỳnh Tấn Anh Hòa, Nguyễn Tấn Thành, Tăng Hữu Nghĩa, Lê Nguyễn Dương Khánh | 2018-2019 | Khoa Công trình giao thông | Hội đồng KH cấp trường thông qua | Kỹ yếu hội thảo nghiên cứu khoa học sinh viên khoa Công trình giao thông năm 2019 | Trường |
| 27 | Nghiên cứu thực nghiệm xác định một số chỉ tiêu cơ lý của đất gia cố xi măng và phụ gia dz33 | Ngô Hải Phong, Nguyễn Thanh Tuấn, Nguyễn Tiến Đạt | 2018-2019 | Khoa Công trình giao thông | Kỹ yếu hội thảo nghiên cứu khoa học sinh | Kỹ yếu hội thảo nghiên cứu khoa học sinh viên khoa Công trình | Khoa |

| | | | | | | | |
|----|---|--|-----------|----------------------------|--|---|-----------|
| | | | | | viên khoa Công trình giao thông năm 2019 | giao thông năm 2019 | |
| 28 | Phân tích hành vi người đi bộ nhằm nâng cao mức độ an toàn tại nút giao thông có đèn tín hiệu | Nguyễn Hữu Cảnh, Nguyễn Trần Quốc Sơn, Đặng Quốc Thái, Trương Quang Nhất | 2018-2019 | Khoa Công trình giao thông | Kỷ yếu hội thảo nghiên cứu khoa học sinh viên khoa Công trình giao thông năm 2019 | Kỷ yếu hội thảo nghiên cứu khoa học sinh viên khoa Công trình giao thông năm 2019 | Khoa |
| 29 | Sử dụng ngôn ngữ lập trình Java xây dựng phần mềm tra cứu Thuật ngữ chuyên ngành Hàng hải, các Công ước quốc tế dành cho sinh viên Hàng hải | Vương Nguyên Hoàng, Nguyễn Phúc Dự, Phạm Minh Nhật | 2018-2019 | Khoa Hàng Hải | Giải Nhì Giải thưởng Sinh viên nghiên cứu khoa học – Eureka lần thứ 20 năm 2018, đăng kỷ yếu Hội nghị khoa học sinh viên - 05/2018 | Giải thưởng Sinh viên nghiên cứu khoa học – Eureka lần thứ 20 năm 2018 | Thành phố |
| 30 | Tận dụng phế thải xây dựng trong sản xuất gạch khối lát nhằm giải quyết vấn đề môi trường trong xây dựng | Nguyễn Quốc Cường, Nguyễn Thị Mỹ Ngọc, Hồ Phi Hùng, Hồ Văn Ngọc | 2018-2019 | Khoa Công trình giao thông | Kỷ yếu hội thảo nghiên cứu khoa học sinh viên khoa Công trình giao thông năm 2019 | Kỷ yếu hội thảo nghiên cứu khoa học sinh viên khoa Công trình giao thông năm 2019 | Khoa |

| | | | | | | | |
|----|---|---|-----------|--------------------------------|---|---|--------|
| 31 | Nghiên cứu giải pháp thị giác máy tính phát hiện ùn tắc giao thông tại các giao lộ ở Việt Nam | Lai Quan Tùng | 2018-2019 | Khoa Công nghệ thông tin | Hội đồng KH cấp Khoa thông qua | | Khoa |
| 32 | Nghiên cứu ứng dụng nhiên liệu Hydrogen trên động cơ xăng | Nguyễn Hồng Thắng, Nguyễn Minh Tiến | 2018-2019 | Viện Cơ Khí | Hội đồng KH cấp Khoa thông qua | | Khoa |
| 33 | Thiết bị trồng rau 4.0 | Nguyễn Thanh Trà | 2018-2019 | Viện Cơ Khí | Hội đồng KH cấp Khoa thông qua | | Khoa |
| 34 | Phân tích, tính toán và nghiên cứu ứng dụng chương trình tính toán tự động hoá phục vụ kiểm toán kết cấu xe đúc và tính toán thi công trong quá trình thi công cầu theo công nghệ đúc hẫng cân bằng | Nguyễn Quốc Huy, Hoàng Phi Thúc, Võ Văn Thiên | 2019-2020 | Khoa Công trình giao thông | Kỷ yếu hội thảo nghiên cứu khoa học sinh viên khoa Công trình giao thông năm 2019 | Kỷ yếu hội thảo nghiên cứu khoa học sinh viên khoa Công trình giao thông năm 2019 | Khoa |
| 35 | Áp dụng máy học sâu trong việc hỗ trợ đọc sách ngoại ngữ | Nguyễn Thiên Ân | 2019-2020 | Khoa Công nghệ thông tin | Hội đồng KH cấp trường thông qua | | Trường |
| 36 | Đánh giá khả năng chịu cháy của dầm bê tông cốt thép theo tiêu chuẩn châu Âu (Eurocodes) | Lưu Hoàng Phong ; Lâm Quốc Việt ; Trương Minh Nhật | 2019-2020 | Khoa Kỹ thuật xây dựng | Hội đồng KH cấp trường thông qua | | Trường |
| 37 | Điểm danh tự động dựa trên nhận diện khuôn mặt bằng camera | Nguyễn Phước Long ; Trần Minh Quốc | 2019-2020 | Khoa Điện - Điện tử viễn thông | Hội đồng KH cấp trường thông qua | | Trường |
| 38 | Hệ thống barrie tự động chống vượt đèn đỏ giảm thiểu tai nạn | Trần Công Đăng Khoa ; Phạm Hồng Trân ; Lại Quang Dinh ; Lê Khắc | 2019-2020 | Viện Cơ Khí | Hội đồng KH cấp trường thông qua | | Trường |

| | | | | | | | |
|----|--|--|-----------|----------------------------|----------------------------------|---|-----------|
| | | Thịnh ; Nguyễn Hà Quang Minh | | | | | |
| 39 | Khảo sát mạng cảm biến thu thập năng lượng và ứng dụng | Ngô Hoàng Tú | 2019-2020 | Khoa Công nghệ thông tin | Hội đồng KH cấp trường thông qua | | Trường |
| 40 | Nghiên cứu cải thiện cường độ đất tại chỗ gia cố xi măng kết hợp phụ gia dz33 bằng cách sử dụng thêm phế thải tro bay | Nguyễn Thanh Tuấn ; Nguyễn Tiến Đạt ; Ngô Hải Phong | 2019-2020 | Khoa Công trình giao thông | Hội đồng KH cấp trường thông qua | | Trường |
| 41 | Nghiên cứu chế tạo bê tông xanh sử dụng cốt liệu tái chế | Đỗ Đăng Khoa | 2019-2020 | Khoa Kỹ thuật xây dựng | Hội đồng KH cấp trường thông qua | | Trường |
| 42 | Nghiên cứu hành vi qua đường của người đi bộ nhằm nâng cao mức độ an toàn tại nút giao thông có đèn tín hiệu ở Thành phố Hồ Chí Minh | Nguyễn Hữu Cảnh; Nguyễn Trần Quốc Sơn, Đặng Quốc Thái, Trương Quang Nhất | 2019-2020 | Khoa Công trình giao thông | Giải Khuyến khích | Giải thưởng Sinh viên nghiên cứu khoa học – Eureka lần thứ 21 năm 2019 | Thành phố |
| 43 | Nghiên cứu sử dụng cọc xi măng đất xử lý ổn định nền đất yếu bờ kênh cây khô | NGÔ TẤN TRI ; NGUYỄN VĂN HỌC | 2019-2020 | Khoa Công trình giao thông | Hội đồng KH cấp trường thông qua | dự thi Eureka nhưng ko đạt giải | Trường |
| 44 | Nghiên cứu thiết kế mô hình giám sát môi trường và báo cháy tự động cho bãi đậu xe tầng hầm ứng dụng Internet of Things | Dương Ngọc Hiệp ; Trần Quang Thái | 2019-2020 | Viện Cơ Khí | Hội đồng KH cấp trường thông qua | dự thi Eureka nhưng ko đạt giải | Trường |
| 45 | Nghiên cứu thực nghiệm xác định một số chỉ tiêu cơ lý của hỗn hợp đất sét pha – sợi xơ dừa gia cố xi măng | Võ Minh Sang, Võ Tấn Hậu, Hồ Quang Hưng | 2019-2020 | Khoa Công trình giao thông | Hội đồng KH cấp trường thông qua | Kỷ yếu hội thảo nghiên cứu khoa học sinh viên khoa Công trình giao thông năm 2019 | Trường |
| 46 | Nghiên cứu tình hình ứng dụng NOMA vào mạng 5G | Phạm Văn Vũ | 2019-2020 | Khoa Công nghệ thông tin | Hội đồng KH cấp trường | dự thi Eureka nhưng ko đạt giải | Trường |

| | | | | | | | |
|----|---|--|-----------|--------------------------------|----------------------------------|---|-----------|
| | | | | | thông qua | | |
| 47 | Nghiên cứu, thiết kế thư viện điều khiển robot sử dụng ba bánh đa hướng omni | Nguyễn Viết Hai | 2019-2020 | Khoa Điện - Điện tử viễn thông | Hội đồng KH cấp trường thông qua | dự thi Eureka nhưng ko đạt giải | Trường |
| 48 | Thiết kế hệ thống IOT điều khiển, giám sát máy áp trướng | Đặng Văn Giới ; Phạm Trịnh Hoàng Hùng ; Nguyễn Trí Bình | 2019-2020 | Viện Cơ Khí | Hội đồng KH cấp trường thông qua | dự thi Eureka nhưng ko đạt giải | Trường |
| 49 | Thiết kế và so sánh các giải pháp sàn: bê tông cốt thép truyền thống; uboot; dự ứng lực theo tiêu chuẩn châu âu eurocode | Nguyễn Thanh Nam ; Nguyễn Trí Hiếu | 2019-2020 | Khoa Kỹ thuật xây dựng | Hội đồng KH cấp trường thông qua | dự thi Eureka nhưng ko đạt giải | Trường |
| 50 | Tự động hóa thiết kế luồng hàng hải theo tiêu chuẩn việt nam tcvn 11419:2016 | Lê Phan Bảo Huy, Nguyễn Thái Phong | 2019-2020 | Khoa Công trình giao thông | Hội đồng KH cấp trường thông qua | Kỷ yếu hội thảo nghiên cứu khoa học sinh viên khoa Công trình giao thông năm 2019 | Trường |
| 51 | Ứng dụng công cụ Dynamo để phát triển mô hình thông tin công trình (BIM) trong giai đoạn thiết kế | Nguyễn Văn Tuấn; Nguyễn Trung Thông, Võ Nguyên Anh | 2019-2020 | Khoa Kỹ thuật xây dựng | Giải Khuyến khích | Giải thưởng Sinh viên nghiên cứu khoa học – Euréka lần thứ 21 năm 2019 | Thành phố |
| 52 | Xe máy rẽ trái hai giai đoạn và rẽ phải trên làn riêng – giải pháp kỹ thuật hiệu quả trong giảm thiểu ùn tắc cũng như nâng cao an toàn cho xe máy tại các nút giao đồng mức | Vy Văn Điền, Nguyễn Duy An, Nguyễn Phương Phong, Nguyễn Trung Tiến | 2019-2020 | Khoa Công trình giao thông | Hội đồng KH cấp trường thông qua | Kỷ yếu hội thảo nghiên cứu khoa học sinh viên khoa Công trình giao thông năm 2019 | Trường |
| 53 | Nghiên cứu giải pháp trí tuệ nhân tạo ứng dụng cho việc phát hiện nội dung xấu trên mạng xã hội với ngôn ngữ Tiếng Việt. | Phạm Thị Trúc Linh, Thị Na, Trần Thị Như Ý | 2019-2020 | Khoa Công nghệ thông tin | Hội đồng KH cấp Khoa thông qua | | Khoa |
| 54 | Beamforming trong massive MIMO | Hồ Ngọc Trâm | 2019-2020 | Khoa Điện - Điện tử viễn thông | Hội đồng KH cấp trường thông qua | | Trường |

| | | | | | | | |
|----|--|---|-----------|--------------------------------|---|--|-----------|
| | | | | | qua | | |
| 55 | Thiết kế thư viện điều khiển omni mobile robot 3 và 4 bánh | Nguyễn Viết Hai | 2019-2020 | Khoa Điện - Điện tử viễn thông | Hội đồng KH cấp trường thông qua | Cuộc thi sáng tạo trẻ "Giao thông xanh" lần 3 năm 2020 | Trường |
| 56 | Ảnh hưởng của thiết kế hình học đến bán kính rẽ trái của phương tiện tại nút giao có đèn tín hiệu ở Thành Phố Hồ Chí Minh | Nguyễn Ngọc Sơn | 2020-2021 | Khoa Công trình giao thông | Kỷ yếu hội thảo nghiên cứu khoa học sinh viên khoa Công trình giao thông lần 2-năm 2020 | Nội san Khoa học Công nghệ Viện Hàng Hải | Trường |
| 57 | Bảng tuyên truyền điện tử thay đổi nội dung qua Bluetooth và Wifi | Dương Ngọc Hiệp | 2020-2021 | Viện Cơ khí | Giải Nhi | | Thành phố |
| 58 | Báo cáo tổng quan về tình trạng hệ sinh thái biển Việt Nam hiện nay, tiềm năng, thực trạng, các giải pháp tái cân bằng hệ sinh thái biển | Nguyễn ngọc kiều oanh, trần trung sơn, trương bài đại | 2020-2021 | Viện Hàng hải | Nội san Khoa học Công nghệ Viện Hàng Hải | Nội san Khoa học Công nghệ Viện Hàng Hải | Khoa |
| 59 | Hệ thống cảnh báo tự động đường ngang dừng PIC và mạng Zigbee | Nguyễn Hữu Tinh ; Nguyễn Hữu Hùng | 2020-2021 | Khoa Điện - Điện tử viễn thông | Hội đồng KH cấp trường thông qua | Nội san Khoa học Công nghệ Viện Hàng Hải | Trường |
| 60 | Hệ thống làm dây tự động moor master | Nguyễn Văn Minh và cộng sự | 2020-2021 | Viện Hàng hải | Nội san Khoa học Công nghệ Viện Hàng Hải | | Khoa |
| 61 | Khảo sát mức độ quan tâm về ngành hàng hải của học sinh và sinh viên | Đỗ Hương Giang, Võ Thị Như Hào | 2020-2021 | Viện Hàng hải | Nội san Khoa học Công nghệ Viện Hàng Hải | Nội san Khoa học Công nghệ Viện Hàng Hải | Khoa |

| | | | | | | | |
|----|--|---|-----------|------------------------------------|--|--|-----------|
| | | | | | Hải | | |
| 62 | Khảo sát nghiên cứu ứng dụng bảo mật lớp vật lý vào mạng vô tuyến | Phạm Đức Quốc ; Dương Văn Nghĩa ; Đoàn Kim Thành | 2020-2021 | Khoa Công nghệ thông tin | Hội đồng KH cấp trường thông qua | Nội san Khoa học Công nghệ Viện Hàng Hải | Trường |
| 63 | Khảo sát nhu cầu học tiếng anh tới giới trẻ nói chung và sinh viên ngành hàng hải nói riêng, thực trạng và giải pháp | Nguyễn Thị Thu Hà và cộng sự | 2020-2021 | Viện Hàng hải | Nội san Khoa học Công nghệ Viện Hàng Hải | Liên hoan Tuổi trẻ sáng tạo TP. Hồ Chí Minh lần thứ 11 năm 2020 | Khoa |
| 64 | Khảo sát tình hình học trực tuyến của sinh viên ngành hàng hải trường đại học giao thông vận tải tp.hcm | Trần Anh Kha và cộng sự | 2020-2021 | Viện Hàng hải | Nội san Khoa học Công nghệ Viện Hàng Hải | Liên hoan Tuổi trẻ sáng tạo TP. Hồ Chí Minh lần thứ 11 năm 2020 | Khoa |
| 65 | Mô hình con tàu ROV | Cao Đức Lộc, Văn Nhất Giang | 2020-2021 | Viện Cơ khí | Huy chương Bạc | Liên hoan Tuổi trẻ sáng tạo TP. Hồ Chí Minh lần thứ 11 năm 2020 | Thành phố |
| 66 | Mô hình con tàu UT Lux | Trương Châu Hiệu, Nguyễn Văn Tiến, Hồ Nhất Duy, Nguyễn Đắc Trọng, Võ Đình Tuấn, Hồ Phước Hậu | 2020-2021 | Viện Cơ khí | Huy chương Đồng | | Thành phố |
| 67 | Mô hình máy phun khử khuẩn | Dương Ngọc Hiệp | 2020-2021 | Viện Cơ khí | Huy chương Đồng | Kỷ yếu hội thảo nghiên cứu khoa học sinh viên khoa Công trình giao thông lần 2- năm 2020 | Thành phố |
| 68 | Nghiên cứu đánh giá và thử nghiệm khẩu trang lọc bụi sử dụng hiệu quả trong môi trường đô thị | Nguyễn Thị Thanh Mai ; Trần Ngọc Khải | 2020-2021 | Viện Nghiên cứu môi trường và giao | Hội đồng KH cấp trường thông | | Trường |

| | | | | | | | |
|----|---|--|-----------|----------------------------|--|--|--------|
| | | | | thông | qua | | |
| 69 | Nghiên cứu khả năng chịu uốn của mối nối vỏ hầm bê tông cốt thép lắp ghép | Chu Văn Hiếu, Trương Quốc Mỹ, Nguyễn Xuân Trường | 2020-2021 | Khoa Công trình giao thông | Kỷ yếu hội thảo nghiên cứu khoa học sinh viên khoa Công trình giao thông lần 2- năm 2020 | | Khoa |
| 70 | Nghiên cứu thiết kế chế tạo mẫu tàu cỡ nhỏ sử dụng năng lượng kết hợp (hybrid) hoạt động khu vực Thành phố Hồ Chí Minh và vùng đồng bằng Nam Bộ | Trương Châu Hiếu ; Nguyễn Đắc Trọng ; Nguyễn Văn Tiến ; Hồ Nhất Duy ; Trần Hoài Thương | 2020-2021 | Viện Cơ Khí | Hội đồng KH cấp trường thông qua | Kỷ yếu hội thảo nghiên cứu khoa học sinh viên khoa Công trình giao thông lần 2- năm 2020 | Trường |
| 71 | Nghiên cứu thiết kế và chế tạo robot ngầm quan trắc đường ống và công trình ngầm | Đặng Văn Giới ; Nguyễn Bá Đắc Lộc ; Nguyễn Trí Bình | 2020-2021 | Viện Cơ Khí | Hội đồng KH cấp trường thông qua | Kỷ yếu hội thảo nghiên cứu khoa học sinh viên khoa Công trình giao thông lần 2- năm 2020 | Trường |
| 72 | Nghiên cứu ứng dụng và quy trình áp dụng các phần mềm thuộc hệ sinh thái autodesk trong thiết kế đường sắt -metro | Nguyễn Quốc Bảo, Nguyễn Đắc Phúc | 2020-2021 | Khoa Công trình giao thông | Kỷ yếu hội thảo nghiên cứu khoa học sinh viên khoa Công trình giao thông lần 2- năm 2020 | | Khoa |

| | | | | | | | |
|----|---|---|-----------|--|--|--|--------|
| 73 | Nghiên cứu xác định phạm vi tính toán của môi trường khi phân tích tương tác giữa vỏ hàm với đất xung quanh | Lê Đình Trường, Lê Văn Dũng | 2020-2021 | Khoa Công trình giao thông | Hội đồng KH cấp trường thông qua | Nội san Khoa học Công nghệ Viện Hàng Hải | Trường |
| 74 | Nghiên cứu, đánh giá và thử nghiệm khẩu trang lọc bụi trong môi trường đô thị | Trần Ngọc Khải, Nguyễn Thị Thanh Mai | 2020-2021 | Viện Nghiên cứu môi trường và giao thông | Hội đồng KH cấp trường thông qua | Kỷ yếu hội thảo nghiên cứu khoa học sinh viên khoa Công trình giao thông lần 2- năm 2020 | Trường |
| 75 | Phân tích và đánh giá các phương pháp xử lý tràn dầu trên biển | Trần Anh Kha Nguyễn Thị Thu Hà, Huỳnh Yến Nhi, Đỗ Thị Huỳnh Như | 2020-2021 | Viện Hàng hải | Nội san Khoa học Công nghệ Viện Hàng Hải | Nội san Khoa học Công nghệ Viện Hàng Hải | Khoa |
| 76 | So sánh phân tích ổn định mái dốc theo phương pháp cân bằng giới hạn và phương pháp phần tử hữu hạn | Bùi Diệp Yến Linh, Phạm Quỳnh Ý Nhi | 2020-2021 | Khoa Công trình giao thông | Kỷ yếu hội thảo nghiên cứu khoa học sinh viên khoa Công trình giao thông lần 2- năm 2020 | Nội san Khoa học Công nghệ Viện Hàng Hải | Khoa |
| 77 | Tác động của dịch bệnh covid 19 đến thuyền viên, cần thiết phải tiêm vaccin cho thuyền viên khi đến cảng | Nguyễn Cao Kỳ Duyên | 2020-2021 | Viện Hàng hải | Nội san Khoa học Công nghệ Viện Hàng Hải | Nội san Khoa học Công nghệ Viện Hàng Hải | Khoa |
| 78 | Tác động của dịch covid đến ngành hàng hải và giải pháp phòng chống dịch trên tàu | Bá Truyền và cộng sự | 2020-2021 | Viện Hàng hải | Nội san Khoa học Công nghệ Viện Hàng Hải | | Khoa |

| | | | | | | | |
|----|--|---|-----------|--|---|--|--------|
| 79 | Thực trạng ô nhiễm tiếng ồn ở môi trường biển hiện nay | Hoàng Văn Phước, Nguyễn Văn Lương | 2020-2021 | Viện Hàng hải | Nội san Khoa học Công nghệ Viện Hàng Hải 7/2021 | Kỷ yếu hội thảo nghiên cứu khoa học sinh viên khoa Công trình giao thông lần 2- năm 2020 | Khoa |
| 80 | Ứng dụng gom cụm phổ trong phát hiện bất thường hành trình GPS | Nguyễn Thiên Ân | 2020-2021 | Khoa Công nghệ thông tin | Hội đồng KH cấp trường thông qua | | Trường |
| 81 | Ứng dụng visual basic for application (vba) trong microsoft excel để thiết kế tính toán sức chịu cọc | Hồ Ngọc Phát, Nguyễn Bá Khánh Quân | 2020-2021 | Khoa Công trình giao thông | Hội đồng KH cấp trường thông qua | | Trường |
| 82 | Xây dựng mô hình xử lý nước thải phục vụ cho phòng thí nghiệm môi trường | Lê Minh Lợi, Nguyễn Ngô Bích Như | 2020-2021 | Viện Nghiên cứu môi trường và giao thông | Hội đồng KH cấp trường thông qua | | Trường |
| 83 | Xử lý văn bản hình ảnh thành giọng nói ứng dụng Raspberry Pi | Dương Ngọc Hiệp | 2020-2021 | Viện Cơ Khí | Hội đồng KH cấp trường thông qua | | Trường |
| 84 | Khảo sát bảo mật lớp vật lý với nguồn/ đích gây nhiễu | Phạm Đức Quốc, Dương Văn Nghĩa, Đoàn Kim Thành | 2020-2021 | Khoa Công nghệ thông tin | Hội đồng KH cấp Khoa thông qua | | Khoa |
| 85 | Nghiên cứu và triển khai công nghệ định tuyến phân đoạn ipv6 | Đoàn Minh Sang, Võ Thái An | 2020-2021 | Khoa Công nghệ thông tin | Hội đồng KH cấp Khoa thông qua | | Khoa |
| 86 | Kiến trúc và mô hình truyền dẫn hệ thống mạng truy nhập vô tuyến 6G | Dương Văn Nghĩa | 2020-2021 | Khoa Công nghệ thông tin | Hội đồng KH cấp Khoa thông qua | | Khoa |
| 87 | Ứng dụng của hệ thống mạng truy nhập vô tuyến 6G | Đặng Thị Kim Tuyền | 2020-2021 | Khoa Công nghệ thông tin | Hội đồng KH cấp Khoa | | Khoa |

| | | | | | | | |
|----|---|---|-----------|--|---------------------------------------|--|--------|
| | | | | | thông qua | | |
| 88 | Giải quyết vấn đề mất cân bằng dữ liệu trong bài toán phát hiện bất thường hành trình GPS | Nguyễn Thiên Ân | 2020-2021 | Khoa Công nghệ thông tin | Hội đồng KH cấp Khoa thông qua | | Khoa |
| 89 | Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo thiết bị cứu sinh cá nhân điều khiển từ xa | Bùi Hoàng Sơn, Nguyễn Minh Toàn, Huỳnh Trần Ngọc Thịnh, Hồ Đắc Nguyên, Trần Nhất Tri, Võ Trường Giang | 2020-2021 | Viện Cơ Khí | Hội đồng KH cấp Khoa thông qua | | Khoa |
| 88 | Beamforming trong massive MIMO | Hồ Ngọc Trâm | 2019-2020 | Khoa Điện - Điện tử viễn thông | Hội đồng KH cấp Khoa thông qua | | Khoa |
| 89 | Thiết kế thư viện điều khiển omni mobile robot 3 và 4 bánh | Nguyễn Viết Hai | 2019-2020 | Khoa Điện - Điện tử viễn thông | Hội đồng KH cấp Khoa thông qua | | Khoa |
| 90 | Nghiên cứu điều chế Bentonite biến tính bằng chất hữu cơ, ứng dụng để hấp phụ và xử lý một số chất ô nhiễm trong nước | Phạm công khai Vũ ngọc yến vi | 2021-2022 | Viện Nghiên cứu môi trường và giao thông | Xếp loại cấp Trường: Tốt (84,3 điểm). | | Trường |
| 91 | Nghiên cứu thử nghiệm sản xuất vật liệu xây dựng từ nguồn chất thải nhựa pp và chất thải bao bì Tetrapak | Ngô hoàng kim ngân Bùi đình thanh trúc | 2021-2022 | Viện Nghiên cứu môi trường và giao thông | Xếp loại cấp Trường: Tốt (84,3 điểm). | | Trường |
| 92 | Xử lí nước thải bằng công nghệ Fenton | Lê hữu tài Nguyễn quốc thái | 2021-2022 | Viện Nghiên cứu môi trường và giao thông | Xếp loại cấp Trường: Tốt (84,3 điểm). | | Trường |
| 93 | Điều chế và khảo sát khả năng hấp phụ chất ô nhiễm của Bentonite dạng trụ chống với Al. | Nguyễn hải anh Lương nhật trường | 2021-2022 | Viện Nghiên cứu môi trường và giao thông | Xếp loại cấp Trường: Tốt (85 điểm). | | Trường |

| | | | | | | | |
|-----|---|-------------------------|-----------|--------------------------|--|---|-----------|
| 94 | Xử lý vấn đề mất cân bằng dữ liệu trong bài toán phát hiện bất thường từ dữ liệu hành trình GPS | Nguyễn thiên ân | 2021-2022 | Khoa Công nghệ thông tin | Xếp loại cấp trường: Khá (79,4 điểm). | | Trường |
| 95 | Kiến trúc và mô hình truyền dẫn hệ thống mạng truy nhập vô tuyến 6G | Dương văn nghĩa | 2021-2022 | Khoa Công nghệ thông tin | Xếp loại cấp trường: Đạt (54,8 điểm) | | Trường |
| 96 | Ứng dụng của hệ thống mạng truy nhập vô tuyến 6G | Đặng thị kim tuyến | 2021-2022 | Khoa Công nghệ thông tin | Xếp loại cấp trường: Đạt (54,4 điểm) | | Trường |
| 97 | Giải pháp logistics hướng tới sự bền vững của hoạt động cứu trợ tại Việt Nam | Nguyễn ngọc diễm | 2021-2022 | Khoa Kinh tế vận tải | Xếp loại cấp trường: Tốt (85 điểm) | | Trường |
| | | Lê ngọc khánh | | | | | |
| | | Nguyễn trương minh khôi | | | | | |
| | | Nguyễn thúy hiền | | | | | |
| 98 | Thiết kế mô hình điều khiển tự động hệ thống đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu và nâng hạ kính trên xe ô tô | Võ minh kha | 2021-2022 | Viện Cơ Khí | Xếp loại cấp trường: Đạt (59,14 điểm). | | Trường |
| 99 | Thiết kế mô hình, lập trình điều khiển xe điện thông qua bluetooth kết hợp hệ thống cảnh báo va chạm, phanh tự động khẩn cấp trên xe ô tô | Trần lê đăng khoa | 2021-2022 | Viện Cơ Khí | Xếp loại cấp trường: Đạt (68,3 điểm) | | Trường |
| 100 | Thiết kế mô hình, lập trình điều khiển hệ thống gạt mưa tự động và điều hòa không khí tự động | Nguyễn thành đạt | 2021-2022 | Viện Cơ Khí | Chỉ tham gia cấp Khoa | | Khoa |
| 101 | Ứng dụng thiết kế mô hình chống trộm thông qua lập trình vi điều khiển và Modul Sim | Phạm duy thành | 2021-2022 | Viện Cơ Khí | Xếp loại cấp trường: Đạt (51,6 điểm). | | Trường |
| 102 | Nghiên cứu thiết kế, chế tạo Phao cứu hộ điều khiển từ xa | Bùi hoàng sơn | 2021-2022 | Viện Cơ Khí | Là đề tài cấp bộ, Hội đồng cấp | Giải thưởng Eureka và đạt giải Nhì và đạt Huy | Thành phố |
| | | Huỳnh trần ngọc thịnh | | | | | |

| | | | | | | | |
|--|--|---------------------|--|--|--|--|--|
| | | Nguyễn minh toàn | | | trường không tiền hành đánh giá. Đăng ký tham gia giải thưởng Eureka và đạt giải Nhì và đạt Huy chương Vàng tại Liên hoan tuổi trẻ sáng tạo TP. HCM năm 2021 | chương Vàng tại Liên hoan tuổi trẻ sáng tạo TP. HCM năm 2021 | |
| | | Hồ đắc nguyên | | | | | |
| | | Trần nhất tri | | | | | |
| | | Võ trường giang | | | | | |